

Số: /QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung
của ngành Y tế áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 3574/QĐ-BYT ngày 19 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế từ lĩnh vực tổ chức cán bộ sang lĩnh vực Giám định;

Căn cứ Quyết định số 3618/QĐ-BYT ngày 24 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Thiết bị y tế quy định tại Thông tư số 44/2025/TT-BYT thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Tuyên Quang tại Tờ trình số 531/TTr-SYT ngày 27 tháng 11 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 06 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; 06 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính của ngành Y tế áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (có Danh mục thủ tục hành chính và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính kèm theo).

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Y tế và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh (đ/c Hòa);
- Công dịch vụ công quốc gia;
- Lưu: VT, PVHCC, ĐM.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Gia Long

PHẦN I.**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CỦA NGÀNH Y TẾ
ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYÊN QUANG***(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Tuyên Quang)*

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc sửa đổi, bổ sung TTHC
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH					
I	Lĩnh vực: Giám định					
1	1.013871	Bổ nhiệm giám định viên pháp y và pháp y tâm thần	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trường hợp thuộc thẩm quyền thụ lý của Sở Y tế: - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến: + Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tuyên Quang điểm tiếp nhận số 1 (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Y tế): Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang. + Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không quy định	- Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực Y tế; - Thông tư số 21/2025/TT -BYT ngày 27/6/2025 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn bổ nhiệm giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần; - Quyết định số 3574/QĐ-BYT ngày 19/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố sửa đổi, bổ sung 02 thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế từ lĩnh vực tổ chức cán bộ sang lĩnh vực Giám định.

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc sửa đổi, bổ sung TTHC
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
				Tuyên Quang điểm tiếp nhận số 2 (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Y tế): số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang. - Gửi qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn)		
2	1.013876	Miễn nhiệm giám định viên pháp y và pháp y tâm thần	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trường hợp thuộc thẩm quyền thụ lý của Sở Y tế: - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến: + Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tuyên Quang điểm tiếp nhận số 1 (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Y tế): Số 609, đường Quang Trung, phường	Không quy định	- Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực Y tế; - Thông tư số 21/2025/TT -BYT ngày 27/6/2025 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn bổ nhiệm giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần; - Quyết định số 3574/QĐ-BYT ngày 19/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố sửa đổi, bổ sung 02 thủ tục hành chính thuộc phạm vi

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc sửa đổi, bổ sung TTHC
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
				Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang. + Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tuyên Quang điểm tiếp nhận số 2 (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Y tế): số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang. - Gửi qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn)		quản lý của Bộ Y tế từ lĩnh vực tổ chức cán bộ sang lĩnh vực Giám định.
II	Lĩnh vực: Thiết bị Y tế					
1	1.003006	Công bố đủ điều kiện sản xuất thiết bị y tế	Ngay sau khi nhận được hồ sơ hợp lệ	Gửi qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn)	Phí thẩm định Điều kiện kinh doanh thuộc lĩnh vực thiết bị y tế: 1.500.000đồng/1 hồ sơ	- Thông tư số 44/2025/TT-BYT ngày 22/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ, giải quyết một số thủ tục hành chính trong lĩnh vực thiết bị y tế thuộc thẩm

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc sửa đổi, bổ sung TTHC
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
2	1.003029	Công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với thiết bị y tế thuộc loại A, B	Ngay sau khi nhận được hồ sơ hợp lệ	Gửi qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn)	- Phí thẩm định công bố thiết bị y tế loại A: 500.000đồng/1 hồ sơ - Phí thẩm định công bố thiết bị y tế loại B: 1.500.000đồng/1 hồ sơ	quyền của Bộ Y tế và quy định về mẫu văn bản, báo cáo thực hiện quản lý thiết bị y tế; - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 3618/QĐ-BYT ngày 24/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Thiết bị y tế quy định tại Thông tư số 44/2025/TT-BYT thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế
3	1.003039	Công bố đủ điều kiện mua bán thiết bị y tế thuộc loại B, C, D	Ngay sau khi nhận được hồ sơ hợp lệ	Gửi qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng DVC quốc gia (dichvucong.gov.vn)	Phí thẩm định Điều kiện kinh doanh thuộc lĩnh vực thiết bị y tế: 1.500.000đồng/1 hồ sơ	- Thông tư số 44/2025/TT-BYT ngày 22/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ, giải quyết một số thủ tục hành chính trong lĩnh vực thiết bị y tế thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế và quy định về mẫu văn bản, báo cáo thực hiện quản lý thiết bị y tế;
4	3.000449	Công bố đối với nguyên liệu sản xuất	Ngay sau khi tiếp nhận hồ sơ	Gửi qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng DVC quốc	Không quy định	- Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc sửa đổi, bổ sung TTHC
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>	<i>(6)</i>	<i>(7)</i>
		thiết bị y tế, chất ngoại kiểm chứa chất ma túy và tiền chất	hợp lệ	gia (dichvucong.gov.vn)		định số 3618/QĐ-BYT ngày 24/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Thiết bị y tế quy định tại Thông tư số 44/2025/TT-BYT thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.

PHẦN II.
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. TTHC cấp tỉnh áp dụng quy trình 20 ngày

STT	Mã TTHC	Tên TTHC
1	1.013871	Bổ nhiệm giám định viên pháp y và pháp y tâm thần thuộc phạm vi quản lý của Sở Y tế

1.1. Nội dung quy trình

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/giờ)		Cơ quan phối hợp (nếu có)
			Đối với trường hợp nhận hồ sơ trực tiếp	Đối với trường hợp nhận hồ sơ trực tuyến	
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Công chức Sở Y tế trực Bộ phận Một cửa	01 ngày làm việc	01 ngày làm việc	
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Trưởng Phòng Chuyên môn sở Y tế	02 ngày làm việc	02 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định, Thụ lý hồ sơ	Chuyên viên phòng chuyên môn Sở Y tế	15 ngày làm việc	15 ngày làm việc	
Bước 4	Trình lãnh đạo đơn vị phê duyệt	Lãnh đạo Sở Y tế	02 ngày làm việc	02 ngày làm việc	
Bước 5	Trả kết quả	Công chức Sở Y tế trực Bộ phận Một cửa	Không	Không	

2. TTHC cấp tỉnh dụng quy trình 10 ngày làm việc

STT	Mã TTHC	Tên TTHC
1	1.013876	Miễn nhiệm giám định viên pháp y và pháp y tâm thần thuộc phạm vi quản lý của Sở Y tế

2.1. Nội dung quy trình

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/giờ)		Cơ quan phối hợp (nếu có)
			Đối với trường hợp nhận hồ sơ trực tiếp	Đối với trường hợp nhận hồ sơ trực tuyến	
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Công chức Sở Y tế trực Bộ phận Một cửa	01 ngày làm việc	01 ngày làm việc	
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Trưởng Phòng Chuyên môn sở Y tế	01 ngày làm việc	01 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định, Thụ lý hồ sơ	Chuyên viên phòng chuyên môn Sở Y tế	7 ngày làm việc	7 ngày làm việc	
Bước 4	Trình lãnh đạo đơn vị phê duyệt	Lãnh đạo Sở Y tế	01 ngày làm việc	01 ngày làm việc	
Bước 5	Trả kết quả	Công chức Sở Y tế trực Bộ phận Một cửa	Không	Không	